

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 111-CTr/TU, ngày 26/3/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại chuyến thăm và làm việc với Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Kế hoạch số 240-KH/HU, ngày 21/5/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Cao Lộc về thực hiện Chương trình hành động số 111-CTr/TU, ngày 26/3/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại chuyến thăm và làm việc với Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn; (sau đây gọi tắt là Chương trình số 111-CTr/TU), Đảng ủy xã Hải Yến xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Tổ chức quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Chương trình hành động số 111-CTr/TU, ngày 26/3/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại chuyến thăm và làm việc với Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn đến tất cả tổ chức cơ sở đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình hành động số 111-CTr/TU, ngày 26/3/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Cấp ủy đảng cần coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; kết hợp chặt chẽ, hài hòa các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động, đổi mới, sáng tạo, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

II- CÁC CHƯƠNG TRÌNH, MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Chương trình 1. Tiếp tục tập trung phát triển kinh tế cửa khẩu, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế

Trên địa bàn xã không có hoạt động cửa khẩu

2. Chương trình 2. Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây ngành nông thôn xây dựng nông thôn mới

2.1. Mục tiêu cụ thể

-Tỷ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ đạt khoảng trên 8,0%.

-Trồng rừng mới 10ha/năm; đến năm 2025: Độ che phủ rừng đạt 80%.

-Đến năm 2025: Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%.

-Đến năm 2025: Tiếp tục duy trì thực hiện các tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, tiếp tục duy trì 01 sản phẩm đạt 3 sao; xây dựng được 01 chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp.

2.2.Nhiệm vụ, giải pháp

-Phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp, phát triển kinh tế theo hướng tổ chức liên kết giữa nông dân, tổ chức hợp tác của nông dân với doanh nghiệp và các đối tác khác trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình về nông nghiệp, nông dân và nông thôn (Chương trình số 84- CTr/TU, ngày 09/5/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch số 189- KH/HU ngày 08/8/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy). Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 25/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung gắn với chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu trong lĩnh vực nông nghiệp, giai đoạn 2020 - 2030, Kế hoạch số 26-KH/HU ngày 05/3/2021 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 25/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung gắn với chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu trong lĩnh vực nông nghiệp, giai đoạn 2020 -2030.

-Tập trung phát triển nông nghiệp bền vững đảm bảo an ninh lương thực; phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ và theo hướng hữu cơ, các sản phẩm chủ lực, đặc sản (sản phẩm OCOP), sản phẩm có thương hiệu, có truy xuất nguồn gốc rõ ràng gắn với phát triển du lịch cộng đồng. Tiếp tục đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả, đẩy mạnh cơ giới hóa; củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ nông nghiệp. Tăng cường xúc tiến kêu gọi các doanh nghiệp, đối tác chiến lược đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Nâng cao năng lực nghiên cứu, dự báo, kết nối thị trường để định hướng sản xuất và quảng bá thương hiệu, tìm thị trường tiêu thụ cho sản phẩm nông nghiệp. Chú trọng xây dựng các kênh tiêu thụ, kết nối cung - cầu giữa vùng sản xuất với hệ thống phân phối ở trong nước.

-Chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 30-NQ/TU, ngày 03/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình hành động số 21-CTr/HU, ngày 06/8/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Nghị Quyết số 30-NQ/TU, ngày 03/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn về phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn huyện Cao Lộc giai đoạn 2021 -2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài nguyên rừng; khai thác tối đa nguồn lực, lợi thế đất đai, đồi rừng để phát triển lâm nghiệp trở thành lĩnh vực kinh tế trọng tâm. Tăng cường quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 95

NQ/TU, ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2030; Kế hoạch số 123-KH/HU ngày 08/11/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU, ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2030, gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái. Phát động phong trào trồng rừng theo kế hoạch hằng năm. Phát triển kinh tế rừng, bảo đảm vừa làm tốt công tác bảo vệ, phát triển rừng, vừa tạo sinh kế, nâng cao thu nhập, đời sống của người dân sống ở khu vực có rừng.

-Đẩy mạnh thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã, tập trung xây dựng nông thôn mới tiêu chí, phấn đấu đạt chuẩn các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao, tiếp tục duy trì xây dựng khu dân cư kiểu mẫu đạt.

3. Chương trình 3. Tập trung phát triển ngành du lịch, phấn đấu đến năm 2025 du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng, đến năm 2030 trở thành nền kinh tế mũi nhọn: Trên địa bàn xã không có ngành du lịch.

4. Chương trình 4: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao thông nông thôn

4.1. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu tỷ lệ đường thôn đường được cứng hóa đến năm 2025 đạt trên 95%.

4.2. Nhiệm vụ, giải pháp

- Triển khai thực hiện Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và quy hoạch xây dựng theo quy định. Tập trung thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Phối hợp với các phòng, ngành, đơn vị liên quan đẩy mạnh kết nối hạ tầng với các địa phương trong vùng, tạo kết nối nội vùng và liên vùng mở ra những không gian phát triển mới, hình thành các chuỗi sản xuất, phân phối mang lại hiệu quả cao hơn trong sản xuất, kinh doanh phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU, ngày 06/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao thông, đô thị, khu, cụm công nghiệp và Chương trình hành động số 74-CTr/TU, ngày 22/3/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 176-KH/HU, ngày 19/5/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 74-CTr/TU, ngày 22/3/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị.

- Phối hợp triển khai thực hiện Đề án nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết của xã theo thẩm quyền đảm bảo phù hợp với tình hình mới.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư, nhất là các dự án đầu tư trọng điểm về giao thông; quy hoạch, tạo quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư lớn theo định hướng phát triển của tỉnh, huyện nhất là các dự án quan trọng, có tính chất lan tỏa, thúc đẩy phát triển theo từng ngành, lĩnh vực và phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh, huyện, xã.

- Cứng hóa đường thôn, bản. Tập trung thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ của 03 Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, kế hoạch khác để đầu tư hạ tầng nông thôn.

- Tập trung xây dựng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường. Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 202-KH/ĐU ngày 16/02/2024 của Đảng ủy về thực hiện Chương trình hành động số 98-CTr/TU ngày 20/11/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tổ chức tuyên truyền luật đất đai năm 2024, các nghị định, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 02/4/2024 của UBND tỉnh về Tổ chức triển khai thi hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

5.Chương trình 5: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển toàn diện, đồng bộ lĩnh vực văn hóa- xã hội; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội dân tộc

5.1.Mục tiêu cụ thể

-Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng cho cả nam và nữ) đến hết năm 2025 đạt $\geq 75\%$, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ đạt 32 %.

-Có 90% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên.

-Duy trì số trường đạt chuẩn quốc gia tính đến năm 2025 đạt 02 trường học.

-Tỷ lệ thôn đạt thôn văn hóa 100%.

-Đến năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều <8%.

5.2.Nhiệm vụ, giải pháp

-Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền cấp xã; phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác giáo dục nghề nghiệp. Tiếp tục quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, huyện và cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về phân luồng định hướng giáo dục nghề nghiệp học sinh THCS vào học nghề theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ

tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”. Hàng năm đăng ký nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động truyền thông, giáo dục tư vấn hướng nghiệp, dạy nghề; hỗ trợ nông dân tiếp cận công nghệ số, nhất là trang bị cho nông dân kỹ năng khai thác tài liệu, cập nhật kiến thức qua mạng Internet, kỹ năng tham gia các sàn thương mại điện tử.

- Thường xuyên rà soát, đăng ký cho cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo kế hoạch của cấp trên. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 69-NQ/TU của Tỉnh ủy và Chương trình số 40-CT/HU ngày 11/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 69- NQ/TU, ngày 15/02/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Phân đầu các thôn đạt 100% thôn văn hóa thôn. Khuyến khích, vận động các tập thể, cá nhân tự nguyện tham gia đóng góp, tài trợ kinh phí, vật chất, ngày công để đầu tư xây dựng mới và cải tạo nâng cấp, hoàn thiện cơ sở vật chất các thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương.

- Quản lý, khai thác cơ sở vật chất, trang thiết bị của thiết chế văn hóa thể thao thôn theo nguyên tắc tự tổ chức và quản lý thực hiện mục tiêu xây dựng gia đình, thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định của ngành văn hóa, thể thao và du lịch; chịu sự quản lý về mặt nhà nước của cơ quan có thẩm quyền.

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động văn hóa, thể thao gắn với nhu cầu thông tin, vui chơi, giải trí của người dân, các hoạt động của các nhà văn hóa thôn. Phát động rộng rãi các mô hình tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp với điều kiện sinh hoạt và nhu cầu của nhân dân.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trong thực hiện các chương trình, kế hoạch về giảm nghèo. Công tác giảm nghèo phải được đặt trong Chương trình tổng thể phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã; Tổ chức thực hiện tốt, có hiệu quả các Dự án trong khuôn khổ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững bao gồm: Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo; Dự án nâng cao năng lực, truyền thông và giám sát đánh giá chương trình...Đẩy mạnh tuyên truyền mục tiêu giảm nghèo sâu rộng đến các cán bộ, công chức cán bộ không chuyên trách xã, thôn, các tầng lớp dân cư và người nghèo nhằm thay đổi và chuyển biến nhận thức trong giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo, vận động nhân dân cùng góp sức thực hiện công tác giảm nghèo, tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để thoát nghèo bền vững. Lòng ghép việc thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo nói chung và các

chính sách giảm nghèo đặc thù với các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững ở thôn/bản trên địa bàn xã với Chương trình xây dựng Nông thôn mới và các chương trình, dự án phát triển kinh tế, xã hội.

6.Chương trình 6: Cung cố quốc phòng, an ninh

6.1.Mục tiêu cụ thể

- Quán triệt và thực hiện tốt các quan điểm, chủ trương của Đảng về chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Hàng năm thực hiện tốt nhiệm vụ huấn luyện dân quân cho các đối tượng kết quả đơn vị được đánh giá khá; thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2024 bảo đảm 100% chỉ tiêu huyện giao.

- Thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Hàng năm, giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí > 5%; giảm phạm pháp hình sự > 3%. Hàng năm phấn đấu 100% tin báo tố giác về tội phạm, kiến nghị khởi tố được tiếp nhận, xử lý trong đó tỷ lệ giải quyết đạt trên 90%, tỷ lệ điều tra khám phá án chung đạt 85% trở lên, án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt 95% trở lên.

6.2.Nhiệm vụ, giải pháp

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, lực lượng vũ trang và nhân dân trong xây dựng và bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ Tổ quốc. Tập trung xây dựng khu vực phòng thủ, từng bước đầu tư xây dựng các công trình quốc phòng của xã tạo thành thế trận phòng thủ liên hoàn, vững chắc; quan tâm xây dựng căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế, xã hội với bảo đảm quốc phòng an ninh; chủ động chuẩn bị tốt kế hoạch động viên nền kinh tế quốc dân khi có tình huống xảy ra; xây dựng lực lượng vũ trang địa phương toàn diện, sức chiến đấu cao; tập trung xây dựng và huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ theo phương châm “cơ bản, thiết thực, chất lượng” có số lượng hợp lý, bảo đảm tỷ lệ theo đúng quy định Luật DQTV. Thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng, an ninh Ban CHQS xã là cơ quan thường trực Hội đồng giáo dục Quốc phòng và An ninh đã tham mưu cho Hội đồng giáo dục Quốc phòng và An ninh xã xây dựng các kế hoạch triển khai tuyên truyền thực hiện công tác Giáo dục QP&AN năm, hàng năm cụ thể, chặt chẽ; thường xuyên quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật giáo dục QP&AN qua tuyên truyền đã nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và toàn dân đối với nhiệm vụ QP&AN. Trên nhiều kênh thông tin đại chúng, tiếp tục quan tâm công tác phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội và chính sách đối với người có công với cách mạng.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân trong bảo vệ an ninh tổ quốc, nắm chắc tình hình địa bàn. Triển khai quyết liệt các biện pháp phòng ngừa tệ nạn xã hội. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự, tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, xác thực danh diện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia; tăng cường tuyên truyền, tuần tra kiểm soát bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ trên

địa bàn.

7. Chương trình 7: Đẩy mạnh công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, phát huy hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới

7.1. Mục tiêu cụ thể

- Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Kết nạp đảng viên mới hằng năm là 5 đảng viên trở lên; trong đó đảng viên trong lực lượng dân quân 01 đảng viên trở lên.

- Hằng năm thực hiện giám sát chuyên đề đối với 02 cấp ủy viên cùng cấp trở lên; kiểm tra 04 tổ chức đảng và 08 đảng viên trở lên, trong đó 02 cấp ủy viên cùng cấp trở lên.

- Hằng năm 100% Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị – xã hội xây dựng và thực hiện các chương trình giám sát và phản biện xã hội theo quy định. Tích cực tham gia phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, góp ý giám sát cán bộ, đảng viên theo quy định.

7.2. Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng chủ động, thiết thực, kịp thời và hiệu quả; nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục trong tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện Nghị quyết, Kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XII, XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị và quy định những điều đảng viên không được làm; quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ chủ chốt các cấp. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Kịp thời nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, nâng cao nhận thức chính trị, củng cố niềm tin cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ trọng tâm và nhiệm vụ giao cho các cơ quan, đơn vị theo Kế hoạch số 32-KH/HU, ngày 28/02/2022 của Đảng ủy xã Hải Yến về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Kế hoạch số 03-KH/TW, ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 44-KH/TU, ngày 15/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn thực hiện Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết

ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình đối với tập thể, cá nhân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nhất là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên; chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp dân, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong việc tiếp dân, đối thoại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 111-KH/ĐU ngày 25/8/2023 của Đảng ủy xã về thực hiện Nghị quyết số 116-NQ/TU và Đề án số 08-ĐA/TU, ngày 04/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu đã phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, năng lực và tinh tiên phong, gương mẫu, luôn đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, có uy tín, có ý thức tổ chức kỷ luật. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, liên thông, thống nhất giữa các khâu trong công tác cán bộ, đảm bảo dân chủ, đúng quy trình quy định, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công tác quy hoạch cán bộ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ bảo đảm yêu cầu về chuyên môn và công tác luận chính trị theo yêu cầu vị trí việc làm và chức danh cán bộ. Triển khai thực hiện nghiêm Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ. Chú trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng gắn với triển khai thực hiện Đề án số 01-ĐA/TU, ngày 31/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức cơ sở đảng và các chi bộ đảng, giai đoạn 2021 - 2025, Chỉ thị số 06-CT/TU, ngày 28/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển đảng và quản lý đảng viên ở thôn, tổ dân phố và trong các đơn vị kinh tế tư nhân, giai đoạn 2021-2025. Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường tổ chức quán triệt các chủ trương, quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng về công tác phát triển đảng viên, phát triển đảng viên là học sinh THPT, trong lực lượng dân quân và doanh nghiệp trên địa bàn. Các cấp ủy đảng, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, hội viên để bồi dưỡng tạo nguồn đối tượng giới thiệu cho tổ chức đảng xem xét kết nạp vào Đảng. Kịp thời kiện toàn, sắp xếp tổ chức đảng đồng bộ, thống nhất với sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là ở những nơi còn có những hạn chế, khuyết điểm; đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ,

tăng cường sinh hoạt chuyên đề; thực hiện nghiêm túc Quy định số 1764-QĐ/TU, ngày 29/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc dự sinh hoạt chi bộ tại cơ sở, Hướng dẫn số 09-HD/TU, ngày 29/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ. Đây mạnh công tác phát triển đảng viên, coi trọng cả số lượng và chất lượng, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, trước mắt và lâu dài của các cấp ủy, tổ chức Đảng; tập trung đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên và quản lý đảng viên ở cả nơi công tác và nơi cư trú; thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 77-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân công cấp ủy viên, lãnh đạo, quản lý các cấp phụ trách, theo dõi, hỗ trợ xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố, hộ gia đình; Quy định số 1434-QĐ/TU, ngày 28/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm, quyền hạn, mối quan hệ công tác, chế độ thông tin, báo cáo của cấp ủy viên, lãnh đạo, quản lý các cấp phụ trách, theo dõi, hỗ trợ xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố, hộ gia đình.

- Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp tăng cường đổi mới phương pháp, kỹ năng, quy trình công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng đảm bảo khách quan, dân chủ, đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, khả thi. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác nhạy cảm dễ xảy ra tiêu cực, nơi người dân có nhiều bức xúc, dư luận xã hội quan tâm; xử lý kịp thời, kiên quyết, nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát theo chuyên đề, kiểm tra đột xuất và kiểm tra khi dấu hiệu vi phạm; coi trọng tự kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 41-NQ/TU, ngày 05/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm giai đoạn 2021 - 2025; Kết luận số 1146- KL/TU, ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU, ngày 03/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng giai đoạn 2017 - 2020 và những năm tiếp theo.

- Triển khai và thực hiện có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của huyện và của xã về công tác dân vận trong hệ thống chính trị theo Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Dân vận trong tình hình mới và Quyết định số 1162-QĐ/HU, ngày 31/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Cao Lộc. Tăng cường nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng tư tưởng của các tầng lớp Nhân dân; tiếp nhận thông tin từ nhân dân, tăng cường đối thoại, kịp thời xử lý có hiệu quả các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở; thực hiện tốt Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, gắn với phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực, đảm bảo tính lan tỏa, tích cực. Đây mạnh thực hiện công tác dân vận chính quyền; tiếp tục duy trì, nhân rộng các mô hình

“Chính quyền thân thiện” ở cấp cơ sở.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị – xã hội; phát huy vai trò nòng cốt, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị – xã hội các cấp trong công các vận động, tập hợp Nhân dân, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, tạo sự đồng thuận, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Tiếp tục tăng cường công tác giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị – xã hội theo Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt nam và các tổ chức chính trị – xã hội; thường xuyên góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ Đảng viên; Quy định số 14-QĐ/HU, này 24/9/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc; Đề án số 05-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 64-KH/HU, ngày 17/12/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 11/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị – xã hội đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 129-NQ/HU, ngày 02/6/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển đoàn viên, hội viên và thành lập các tổ chức chính trị xã hội ở các doanh nghiệp, hợp tác xã, vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025 và những năm tiếp theo.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy, các chi bộ trực thuộc tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình hành động số 111-CTr/TU, ngày 26/3/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại chuyến thăm và làm việc với Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân, đồng thời xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Giao Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện Kế hoạch này, trong đó xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình triển khai thực hiện; chủ trì theo dõi chỉ đạo thực hiện các mục tiêu cụ thể (1,2,3) trong kế hoạch.

Giao Ban Thường vụ Đảng ủy chủ trì theo dõi, tham mưu cho Đảng ủy chỉ đạo thực hiện mục tiêu cụ thể (4) trong kế hoạch.

3. Giao Văn phòng Đảng ủy chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo Đảng ủy kết quả thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (b/c),
- Thường trực Đảng ủy,
- Thường trực HĐND xã,
- UBND xã,
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CT-XH xã,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Hứa Xuân Dương